

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/DS-ST
Ngày 21 tháng 7 năm 2023
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hòa Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Thạch Nguyễn Mai Thiện Bảo
- Ông Phạm Tám

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Võ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 39/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Lệ L - sinh năm 1977; trú tại: Thôn TN 1, xã ĐL, huyện VN, tỉnh KH. Có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Thanh L1 - sinh năm 1982; trú tại: Thôn TN 1, xã ĐL, huyện VN, tỉnh KH. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 15 tháng 3 năm 2023, Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 14 tháng 4 năm 2023, Biên bản hòa giải ngày 14 tháng 4 năm 2023 và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị Lệ L trình bày:

Bà Trần Thị Lệ L và bà Nguyễn Thị Thanh L1 trú tại thôn TN 1, xã ĐL, huyện VN, tỉnh KH có mối quan hệ quen biết với nhau. Vào ngày 10/12/2022 bà L cho bà L1 vay số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng). Hai bên thỏa thuận mỗi ngày bà L1 sẽ trả cho bà L số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), tổng cộng bà L1 trả cho bà L nhiều lần với số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Tuy nhiên từ ngày

08/3/2023 thì bà L1 không trả cho bà L khoản tiền nào khác và đến nay bà L1 vẫn còn đang nợ bà L số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng). Bà L nhiều lần yêu cầu bà L1 trả nợ nhưng bà L1 vẫn không trả. Bà L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà L1 phải trả một lần toàn bộ số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) và không yêu cầu bà L1 phải trả lãi đối với số nợ trên.

* Tại Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 06 tháng 4 năm 2023, Biên bản hòa giải ngày 14 tháng 4 năm 2023 và tại phiên tòa, bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh L1 trình bày:

Bà Nguyễn Thị Thanh L1 và bà Trần Thị Lệ L trú tại thôn TN 1, xã ĐL, huyện VN, tỉnh KH có mối quan hệ quen biết với nhau. Vào ngày 10/12/2022 bà L1 có vay của bà L số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng). Hai bên thỏa thuận mỗi ngày bà L1 sẽ trả cho bà L số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), tổng cộng bà L1 trả cho bà L nhiều lần với số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Tuy nhiên từ ngày 21/02/2023 (AL) vì không có tiền nên bà L1 không tiếp tục trả nợ cho bà L nên hiện còn đang nợ bà L số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng). Nay bà L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà L1 phải trả một lần toàn bộ số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) thì bà L1 đồng ý trả nợ theo yêu cầu của bà L. Bà L1 xin trả dần khoản nợ trên theo phương thức: Cứ mỗi tháng thì trả một lần, mỗi lần trả 2000.000đ (hai triệu đồng), bắt đầu trả từ tháng 8/2023 và trả liên tục cho đến khi hết nợ.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự giải quyết vụ án theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thị Lệ L yêu cầu bà Nguyễn Thị Thanh L1 - sinh năm 1982; trú tại: Thôn TN 1, xã ĐL, huyện VN, tỉnh KH trả nợ nên căn cứ theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án dân sự tranh chấp về hợp đồng vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị Lệ L đề nghị Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Thanh L1 phải trả cho nguyên đơn một lần toàn bộ số tiền vay là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) và không yêu cầu tiền lãi.

Tại biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh L1 cũng thống nhất với phần trình bày của bà L về thời gian vay, khoản tiền vay, thời gian hẹn trả nợ, việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ; Bà L1 đồng ý trả khoản nợ theo yêu cầu của bà L và xin trả dần khoản nợ trên theo phương thức: Cứ mỗi tháng thì trả một lần, mỗi lần trả 2000.000đ (hai triệu đồng), bắt đầu trả từ tháng 8/2023 và trả liên tục cho đến khi hết nợ 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Căn cứ vào giấy nợ do bà L1 thừa nhận và các lời khai của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án. Có đủ căn cứ kết luận: Bà Nguyễn Thị Thanh L1 còn nợ bà Trần Thị Lệ L số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Việc bà L1 không thanh toán tiền cho bà L số tiền trên đã vi phạm quy định về hợp đồng dân sự về vay tài sản; nghĩa vụ trả nợ của bên vay được quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự; đồng thời gây khó khăn cho bà L trong việc thu hồi vốn cho vay, ảnh hưởng quyền lợi của bà L nên việc bà L khởi kiện yêu cầu bà L1 trả tiền cho bà là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Bà L1 xác định khoản tiền nợ là đúng như yêu cầu khởi kiện của bà L, và xin được trả dần nhưng không được bà L đồng ý nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu này của bà L1.

Từ những nhận định và phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh L1 phải trả một lần cho nguyên đơn bà Trần Thị Lệ L toàn bộ số tiền nợ là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Về tiền lãi: Bà Trần Thị Lệ L không yêu cầu bà Nguyễn Thị Thanh L1 phải trả lãi nên Tòa không xem xét.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nguyên đơn là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí:

- Yêu cầu của bà L được chấp nhận nên bà L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thị Thanh L1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền là $(40.000.000\text{đồng} \times 5\%) = 2.000.000\text{đ}$ (hai triệu đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 6, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Trần Thị Lệ L .

Buộc bà Nguyễn Thị Thanh L1 phải trả số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) cho bà Trần Thị Lệ L .

Quy định: Kể từ có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị Thanh L1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 2.000.000đ (hai triệu đồng).

- Bà Trần Thị Lệ L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà L số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0001816 ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN.

3. Quyền kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND huyện VN;
 - Chi cục THADS huyện VN
- (Sau khi án có hiệu lực pháp luật);
- Các đương sự;
 - Lưu AV;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Võ Thị Hòa Thanh